TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **46**/2018/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 21 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 0* ngày 29/01/2015 của UBND phường T, quận B, Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 75/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết:*

Anh Nguyễn Tiến N, sinh năm 1988;

HKTT: TDP T*, phường T, quận B, Hà Nội.

Nơi cư trú: Số 1* ngõ 1*0 ngách 1*0/9*, TDP T*, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Chị Chu Thị T, sinh năm 1989;

HKTT: TDP T*, phường T, quận B, Hà Nội.

Nơi cư trú: Số * ngách 7*/1*5, TDP T*, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Nguyễn Tiến N và chị Chu Thị T xác định tình cảm vợ chồng không còn và thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Anh Q sinh ngày 04/12/2015. Ly hôn, anh chị thống nhất giao con chung của anh, chị cho mẹ là chị Chu Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Tiến N cấp dưỡng nuôi

con 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 02 năm 2019. Sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Tiến N xin tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tiến N và chị Chu Thị T.

- Về con chung: Anh, chị có 01 con chung. Giao con chung của anh, chị là cháu Nguyễn Anh Q sinh ngày 04/12/2015 cho chị Chu Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Tiến N cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 02 năm 2019 cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Tiến N tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm trong vụ việc ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng tiền lệ phí số: AB/2015/0002537 ngày 11/01/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Đỗ Thị Thúy Hạnh